

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1958/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc không chấp nhận cam kết trong vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Cộng hòa Ấn Độ và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 86/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 26/2025/TT-BCT ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại

Căn cứ Quyết định số 536/QĐ-BCT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 1985/QĐ-BCT ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Cộng hòa Ấn Độ và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa;

Căn cứ Quyết định số 460/QĐ-BCT ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Cộng hòa Ấn Độ và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa;

Căn cứ Quyết định số 1204/QĐ-BCT ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 460/QĐ-BCT ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc áp dụng thuế



chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Cộng hòa Ấn Độ và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại.

QUYẾT ĐỊNH:

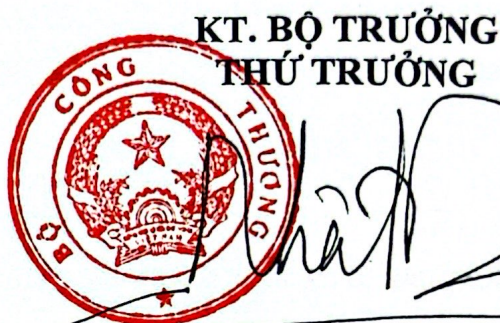
Điều 1. Không chấp nhận cam kết của Hiệp hội Sắt Thép Trung Quốc trong vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Cộng hòa Ấn Độ và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (mã vụ việc AD20).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại và Thủ trưởng các đơn vị, các bên liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TC, NG, KHCN;
- Bộ trưởng;
- Các Thủ trưởng;
- Các website: Chính phủ, Bộ Công Thương;
- Cục Hải quan;
- Các Cục: CN, XNK, ĐCK;
- Các Vụ: TTNN, ĐB, PC;
- Văn phòng BCĐLNHNQT về kinh tế;
- Lưu: VT, PVTM (05).



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Sinh Nhật Tân

THÔNG BÁO

**Về việc không chấp nhận cam kết trong vụ việc điều tra áp dụng biện pháp
chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ
Cộng hòa Ấn Độ và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa**

*(Kèm theo Quyết định số 1958 /QĐ-BCT ngày 04 tháng 7 năm 2025 của
Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

1. Đề xuất cam kết của Hiệp hội sắt thép Trung Quốc - CISA

Căn cứ theo Điều 77 và Điều 81 Luật Quản lý ngoại thương, ngày 06 tháng 6 năm 2025, Bộ Công Thương đã nhận được đề xuất cam kết của Hiệp hội sắt thép Trung Quốc – CISA đại diện cho 16 doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu của Trung Quốc.

Nội dung cam kết của CISA gồm:

- **Đối tượng cam kết:** 16 doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu sản phẩm thép cán nóng của Trung Quốc;

- **Cam kết mức giá bán tối thiểu:** giá bán tối thiểu được tính toán dựa trên giá tham chiếu của sản phẩm thép cán nóng độ dày 3,0 mm được công bố trên sàn giao dịch Thương Hải. Giá tối thiểu được tính toán dựa trên giá tham chiếu bình quân hàng quý trên sàn Thương Hải và cộng thêm 25 USD/tấn (là chi phí vận chuyển đường biển, bảo hiểm...) để làm cơ sở xác định giá bán tối thiểu ở điều kiện bán hàng CIF. Giá tối thiểu này sẽ được báo cáo hàng quý tới Bộ Công Thương Việt Nam trước ngày 15 của tháng thứ 2 của quý liền trước.

- **Cam kết giới hạn lượng xuất khẩu:** CISA đề xuất giới hạn lượng xuất khẩu tối đa cho năm 2025 là 5,5 triệu tấn và hàng năm sẽ giảm 500 nghìn tấn.

- **Cam kết kiểm soát của phía Trung Quốc:** CISA sẽ đại diện cho phía Trung Quốc kiểm soát giá tối thiểu và hạn ngạch xuất khẩu sang Việt Nam. Khi các doanh nghiệp xuất khẩu của Trung Quốc thuộc danh sách 16 doanh nghiệp tham gia cam kết muốn xuất khẩu sang Việt Nam, CISA sẽ kiểm tra xem giá xuất khẩu của các doanh nghiệp nêu trên có đáp ứng được mức giá tối thiểu đang được quy định tại thời điểm đó hay không, trên cơ sở đó sẽ cấp Giấy chứng nhận xuất khẩu theo cam kết cho lô hàng xuất khẩu đó và chuyển toàn bộ hồ sơ này cho doanh

nghiệp nhập khẩu để nộp cho Cơ quan hải quan Việt Nam khi làm thủ tục thông quan cùng với các chứng từ khác theo quy định của Việt Nam.

2. Lý do không chấp nhận đề xuất cam kết của CISA

Trên cơ sở đề xuất cam kết của CISA, Bộ Công Thương đã có văn bản đề nghị Bộ Tài chính (Cục Hải quan) và các bên liên quan cho ý kiến đối với đề xuất cam kết giá của CISA cũng như cơ chế kiểm soát, theo dõi giá tối thiểu và lượng nhập khẩu theo đề xuất của CISA.

Trên cơ sở ý kiến của các bên liên quan và Bộ Tài chính, Bộ Công Thương xác định không chấp nhận đề xuất cam kết của CISA với các lý do sau:

- Chỉ có bên đề nghị đã hợp tác đầy đủ trong giai đoạn điều tra mới được xem xét cam kết. Trong số 16 nhóm công ty Trung Quốc trong đề xuất cam kết của CISA, chỉ có 2 công ty được xem là đã hợp tác đầy đủ.

- Lượng cam kết tối đa không có khả năng khắc phục được thiệt hại đáng kể của ngành sản xuất trong nước. Với lượng cam kết tối đa là 5,5 triệu tấn gần tương đương với lượng nhập khẩu hàng hóa bị điều tra từ Trung Quốc trong năm 2024, ước tính thị phần dành cho ngành sản xuất trong nước chỉ còn khoảng 30%, tương đương 4-5 triệu tấn/năm.

- Giá cam kết tối thiểu không có khả năng khắc phục được thiệt hại đáng kể của ngành sản xuất trong nước. Đối chiếu công thức tính giá xuất khẩu tối thiểu theo dữ liệu nhập khẩu giai đoạn 6 tháng trước đây, giá cam kết tối thiểu vẫn không bù đắp được lượng bán phá giá của các nhà sản xuất Trung Quốc.

- Mức giá tham chiếu không công khai, gây khó khăn trong việc đối chiếu, theo dõi.

- Chưa có cơ chế quản lý hiện tại của Cơ quan hải quan có thể giám sát hiệu quả việc thực hiện cam kết.

- Việc áp dụng cam kết mà không có cơ chế quản lý giám sát có thể dẫn đến khả năng lẩn tránh biện pháp CBPG.

- Việc áp dụng cam kết không có khả năng khắc phục được thiệt hại đáng kể của ngành sản xuất trong nước;

HƯỚNG